

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG HÙNG THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG HÙNG THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG THANG CONSTRUCTION TRADE AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109225837

3. Ngày thành lập: 17/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm 4, Thôn Phù Long, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906621333

Fax:

Email: hungthangpt333@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi -Bán buôn kính xây dựng -Bán buôn sơn, vécni -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh -Bán buôn đồ ngũ kim -Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; -Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663(Chính)
2.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
3.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	4652
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Bán buôn tổng hợp	4690

8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
16.	Bốc xếp hàng hóa	5224
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
18.	Đại lý du lịch	7911
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp -Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) -Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230

38.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt... - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự;	2599
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
42.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
43.	Đúc sắt, thép	2431
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
45.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Phá dỡ	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
51.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	DƯƠNG VĂN HÙNG	Cụm 4, Thôn Phù Long, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.100.000.000	70,000	001087003490	
2	DƯƠNG THỊ XUÂN	Cụm 4, Thôn Phù Long, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	30,000	112365697	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **DƯƠNG VĂN HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/08/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087003490*

Ngày cấp: *28/10/2014*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cụm 4, Thôn Phù Long, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Cụm 4, Thôn Phù Long, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội